

Số: 83 /BC-SGDĐT

Đắk Nông, ngày..09..tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau giám sát và việc quản lý, sử dụng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp

Thực hiện Thông báo số 08/TB-HĐND ngày 25/02/2020 của Ban pháp chế HĐND tỉnh về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau giám sát và việc quản lý, sử dụng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp; Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Về cơ sở giáo dục: Toàn tỉnh hiện có 377 cơ sở giáo dục với 173.778 học sinh. Trong đó, mầm non có 125 trường (có 31 trường ngoài công lập) với 38.102 trẻ; Tiểu học có 131 trường (có 01 trường ngoài công lập) với 71.425 học sinh; THCS có 80 trường (có 02 trường ngoài công lập) với 44.598 học sinh; THPT có 32 trường (có 01 trường ngoài công lập) với 19.653 học sinh; GDTX có 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên-Ngoại ngữ, Tin học tỉnh và 07 Trung tâm GDNN-GDTX huyện với 729 học viên cấp THPT; có 01 Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập với 33 học sinh.

- Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

Hiện nay, toàn tỉnh có 11.009 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, trong đó:

+ Mầm non có 2825 người, gồm 274 cán bộ quản lý, 2069 giáo viên và 482 nhân viên.

+ Tiểu học có 3943 người, gồm 283 cán bộ quản lý, 3197 giáo viên và 463 nhân viên.

+ Trung học cơ sở có 2685 người, gồm 168 cán bộ quản lý, 2225 giáo viên và 292 nhân viên.

+ Trung học phổ thông có 1556 người, gồm 102 cán bộ quản lý, 1283 giáo viên và 171 nhân viên.

- Thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU, ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Chương trình số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập*”, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành thực hiện sắp xếp tổ

chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quản lý, sử dụng biên chế đúng quy định, phát huy được năng lực của từng vị trí việc làm, đảm bảo ngành giáo dục tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

II. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ SAU GIÁM SÁT

1. Việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Kế hoạch về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao hằng năm của cơ quan có thẩm quyền, gửi Sở Nội vụ thẩm định, sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch số 03/KH-SGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020; Kết quả có 50 chỉ tiêu biên chế giáo viên và 17 biên chế nhân viên được tuyển dụng trong tổng số 144 thí sinh đăng ký dự tuyển.

Trong quá trình tuyển dụng đều thông báo công khai rộng rãi, có sự giám sát chặt chẽ ở tất cả các khâu, do đó không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến kết quả tuyển dụng.

Đến nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chấm dứt toàn bộ các hợp đồng lao động đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc bổ nhiệm công chức, viên chức theo phân cấp quản lý

Theo Báo cáo số 19/BC-HĐND ngày 29/6/2017 của Ban pháp chế HĐND tỉnh thì Sở Giáo dục và Đào tạo có 33 trường hợp bổ nhiệm từ năm 2016 trở về trước thiếu trình độ lý luận chính trị; từ năm 2017 đến nay, thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ, Công văn số 1470-CV/TU ngày 30/5/2019 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành rà soát, tạo điều kiện cho tất cả các trường hợp nói trên đều tham gia học lớp trung cấp chính trị, cao cấp chính trị để đảm bảo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với đội ngũ cán bộ quản lý

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ luôn được Sở Giáo dục và Đào tạo xác định là nhiệm vụ thường xuyên, hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành xây dựng Kế hoạch số 57/KH-SGDĐT ngày 10/01/2018 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018, Kế hoạch số 2212/KH-SGDĐT ngày 05/11/2019 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019, Kế hoạch số 17/KH-SGDĐT ngày 17/02/2020 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giáo dục năm 2020.

Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng từ năm 2017 đến nay: Cử đi học Thạc sỹ có 21 người, Tiến sỹ có 02 người, Cao cấp lý luận chính trị có 11 người, Trung cấp lý luận chính trị có 98 người, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên chính có 16 người, ngạch Chuyên viên có 05 người, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành cho lãnh đạo phòng có 08 người, quản lý điều hành cho lãnh đạo Sở có 03 người, bồi dưỡng cán bộ quản lý trường THPT có 54 người, bồi dưỡng Quốc phòng - An ninh có 49 người.

III. VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP

1. Về xây dựng Đề án vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Đề án vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non công lập trực thuộc UBND các huyện, thị xã và Sở Giáo dục và Đào tạo. Trên cơ sở đó để tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động theo đúng vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp, biên chế sự nghiệp được giao hàng năm.

2. Giao biên chế cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chuyển số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng về Sở Giáo dục và Đào tạo thì biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được giao là 1.603 biên chế; Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 tỉnh Đắk Nông thì giao 85 người lao động hợp đồng; trên cơ sở số biên chế và số lượng hợp đồng được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các thông báo giao biên chế cho các đơn vị sự nghiệp (*Phụ lục kèm theo*).

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có là **1556 người** (chưa tính 85 người hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP), số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của từng trường tính đến thời điểm hiện nay (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

3. Thực hiện tinh giản biên chế

3.1. Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP

Trong năm 2019, ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có 01 người về hưu trước tuổi thuộc đối tượng tinh giản biên chế.

3.2. Nghỉ hưu theo quy định của pháp luật

Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có 06 người về hưu đúng tuổi.

IV. ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2020

1. Căn cứ lập kế hoạch

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập,

Căn cứ Quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên

chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chuyển số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng về Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 tỉnh Đắk Nông;

2. Nhu cầu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc năm 2020

- Theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chuyển số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng về Sở Giáo dục và Đào tạo thì biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được giao là **1.603 biên chế**.

- Căn cứ số học sinh, số lớp trong năm học 2019-2020, tính theo định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, nhu cầu biên chế theo định mức là **1629 biên chế**.

- Theo định mức: Số biên chế còn thiếu so với biên chế được giao trong năm 2019 là: **1629 – 1603 = 26 biên chế**.

- Để đảm bảo đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến số lượng viên chức ở từng đơn vị sự nghiệp và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP năm 2020 (xem chi tiết Phụ lục kèm theo).

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Về tổ chức, bộ máy: Khi thực hiện sắp xếp các đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường phổ thông công lập nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2019 – 2021 và Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành Đề án sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, gặp khó khăn nhất định khi xử lý những vị trí việc làm dôi dư, những trường hợp giữ chức vụ thấp hơn chức vụ trước khi sắp xếp.

- Về quản lý, sử dụng biên chế: Sau sắp xếp trường lớp, cơ cấu giáo viên ở từng môn học chưa hợp lý, có nơi thừa, có nơi thiếu giáo viên, việc xây dựng

kế hoạch điều chuyển giáo viên từ trường thừa sang trường thiếu giáo viên đòi hỏi phải có thời gian nhất định. Mặt khác, trong những năm tới khi triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới cấp THPT (chương trình Phổ thông mới cấp THPT có 5 môn học được lựa chọn từ 3 nhóm môn học: theo nhóm Khoa học Xã hội (gồm các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Lịch sử, Địa lý), nhóm Khoa học Tự nhiên (gồm các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học), nhóm Công nghệ và Nghệ thuật (gồm Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật), 2 môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2), dự báo sẽ có biến động về cơ cấu giáo viên theo từng môn học ở từng trường.

- Về tình giảm biên chế: Quá trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức còn nể nang, do đó gây khó khăn trong việc đưa ra khỏi đội ngũ những cá nhân có năng lực yếu, không đáp ứng được yêu cầu.

Thực hiện lộ trình tinh giản biên chế đến năm 2021, theo Công văn số 352/SNV-TCBC ngày 12/3/2019 của Sở Nội vụ về việc lấy ý kiến về giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Đắk Nông năm 2019, thì cắt biên chế Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2020 là **15 biên chế**, năm 2021 là **10 biên chế**.

Vậy số biên chế còn lại đến năm 2021 là: **1.603 – 25 = 1578 biên chế**.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Ban pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra, đề nghị UBND tỉnh:

- Giao biên chế sự nghiệp Sở Giáo dục và Đào tạo trong năm 2020 là **1629 biên chế** theo định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (giao bổ sung thêm **26 biên chế** so với Quyết định số 1487/QĐ-UBND) để Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tuyển dụng thêm số giáo viên còn thiếu, trong đó có giáo viên bộ môn giáo dục quốc phòng và an ninh và số nhân viên còn thiếu so với quy định.

- Không cắt giảm cơ học biên chế sự nghiệp Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2020 và năm 2021 là **25 biên chế**.

Trên đây là nội dung báo cáo về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau giám sát và việc quản lý, sử dụng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo kính gửi Ban pháp chế HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban pháp chế HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCBTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toàn

Phục lục

BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2019
(Kèm theo báo cáo số .../.../BC-SGDDT ngày .../.../2020 của Sở GDĐT)

TT	TÊN TRƯỜNG	Số GDDT giao Biên chế năm 2019		Biên chế hiện có đến tháng 02/2020				Đề xuất Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2020 (theo định mức Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT)						Số thiếu theo định mức (tỷ biên chế theo định mức trừ biên chế hiện có)						Tăng, giảm giữa kế hoạch số lượng người làm việc năm 2020 so với BC được giao năm 2019			
		Biên chế	HD 68	Tổng số lớp				Tổng số	CBQL	Nhân viên	Tổng giáo viên	Tổng số	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	HD 68	Tổng số	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số	Biên chế	HD 68
				Tổng số	CBQL	Nhân viên	Tổng giáo viên																
TỔNG CỘNG		1,603	85	553	1,556	102	171	1,283	1,629	112	1,296	221	85	73	10	13	50	26	26	0			
1	THPT Krông Nô	90	1	36	87	4	6	77	91	4	81	6	1	4	0	4	0	1	1	0			
2	THPT Hùng Vương	28	1	9	26	2	5	19	28	2	21	5	1	2	0	2	0	0	0	0			
3	THPT Trần Phú	44	1	14	44	3	4	37	40	3	32	5	1	-4	0	-5	1	-4	-4	0			
4	PTDINT THCS&THPT Krông Nô	27	6	7	23	3	5	15	29	3	17	9	6	6	0	2	4	2	2	0			
5	THPT Quang Trung	49	1	18	48	3	5	40	49	3	41	5	1	1	0	1	0	0	0	0			
6	THPT Nguyễn Du	55	1	22	55	4	5	46	60	4	50	6	1	5	0	4	1	5	5	0			
7	PTDINT THCS&THPT Đắk Mũi	27	6	7	26	3	6	17	29	3	17	9	6	3	0	0	3	2	2	0			
8	THPT Phan Đình Phùng	36	1	13	36	3	4	29	38	3	30	5	1	2	0	1	1	2	2	0			
9	THPT Lương Thế Vinh	29	1	10	28	2	4	22	31	3	23	5	1	3	1	1	1	2	2	0			
10	THPT Chu Văn An	66	1	25	66	4	6	56	67	4	57	6	1	1	0	1	0	1	1	0			
11	THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh	78	3	25	68	4	8	56	95	4	78	13	3	27	0	22	5	17	17	0			
12	THPT DINT NTTrang Lomg	50	11	15	48	3	9	36	50	4	36	10	11	2	1	0	1	0	0	0			
13	THPT Lê Duẩn	37	2	12	34	3	3	28	35	3	27	5	2	1	0	-1	2	-2	-2	0			
14	PTDINT THCS&THPT Đắk Giomg	27	6	7	25	3	5	17	29	3	17	9	6	4	0	0	4	2	2	0			
15	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	59	1	22	58	3	5	50	60	4	50	6	1	2	1	0	1	1	1	0			
16	THPT Trường Chinh	53	1	21	52	3	5	44	58	4	48	6	1	6	1	4	1	5	5	0			
17	THPT Nguyễn Đình Chiểu	42	1	18	40	3	4	33	49	3	41	5	1	9	0	8	1	7	7	0			
18	THPT Lê Quý Đôn	44	2	18	44	3	6	35	49	3	41	5	2	5	0	6	-1	5	5	0			
19	PTDINT THCS&THPT Tuy Đức	27	6	7	24	3	5	16	29	3	17	9	6	5	0	1	4	2	2	0			
20	Trường PTDINT THCS&THPT Cư Jút	27	6	7	27	3	5	19	29	3	17	9	6	2	0	-2	4	2	2	0			

TT	TÊN TRƯỜNG	Số GDDĐT giao Biên chế năm 2019		Tổng số lớp	Biên chế hiện có đến tháng 02/2020				Đề xuất Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2020 (theo định mức Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT)					Số thiếu theo định mức (lấy biên chế theo định mức trừ biên chế hiện có)				Tăng, giảm giữa kế hoạch số lượng người làm việc năm 2020 so với BC được giao năm 2019		
		Biên chế	HD 68		Tổng số	CBQL	Nhân viên	Tổng giáo viên	Tổng số	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	HD 68	Tổng số	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số	Biên chế	HD 68
21	Trường PTDTNT THCS&THPT Đắk Song	27	6	7	24	2	6	16	29	3	17	9	6	5	1	1	3	2	2	0
22	Trường THPT Đắk Glong	37	2	12	37	3	5	29	35	3	27	5	2	-2	0	-2	0	-2	-2	0
23	Trường THPT Gia Nghĩa	57	1	21	57	3	5	49	58	4	48	6	1	1	1	-1	1	1	1	0
24	Trường THPT Phan Bội Châu	83	1	31	83	4	4	75	80	4	70	6	1	-3	0	-5	2	-3	-3	0
25	Trường THPT Đắk Mũi	70	1	26	70	4	5	61	69	4	59	6	1	-1	0	-2	1	-1	-1	0
26	Trường THPT Phan Chu Trinh	97	1	31	93	4	7	82	80	4	70	6	1	-13	0	-12	-1	-17	-17	0
27	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	50	1	18	48	2	3	43	49	3	41	5	1	1	1	-2	2	-1	-1	0
28	Trường THPT Phạm Văn Đồng	76	1	28	76	3	6	67	73	4	63	6	1	-3	1	-4	0	-3	-3	0
29	Trường THPT Trần Hưng Đạo	75	1	28	75	4	5	66	73	4	63	6	1	-2	0	-3	1	-2	-2	0
30	Trường THPT Đắk Song	62	1	22	62	4	5	53	60	4	50	6	1	-2	0	-3	1	-2	-2	0
31	Trường PTDTNT THCS&THPT Đắk R'Lấp	27	6	7	26	2	5	19	29	3	17	9	6	3	1	-2	4	2	2	0
32	TTGDTX tỉnh- Ngoại ngữ - Tin học	27	2	4	27	3	3	21	25	3	20	2	2	-2	0	-1	-1	-2	-2	0
33	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN	20	2	5	19	2	7	10	24	3	10	11	2	5	1	0	4	4	4	0